

Số: 91/2022/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Tường, ngày 13 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1996;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Thôn Xuôi Phù Lập, xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Trường S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H và anh S thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T sinh ngày 17/02/2019. Hiện nay đang ở cùng anh S. Ly hôn, chị H và anh S thoả thuận để anh S tiếp tục nuôi con chung. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S 2.000.000đồng/ 1 tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh S có đơn yêu cầu thi hành án mà chị H chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì chị H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật này.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005643 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Tam Phúc;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Sơn

